

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2022-2023**

Căn cứ công văn số 238/ PGD&ĐT-VP ngày 23/10/2020 của Phòng GD&ĐT Đại Lộc về việc thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2020-2021;

Căn cứ tình hình thực tế, Trường MG Đại Tân xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2022-2023 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích:**

Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (được phê duyệt theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

Thực hiện việc đồng bộ theo đúng chuẩn kết nối dữ liệu của ngành GDĐT với nhà trường về giáo dục mầm non.

Xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng điện tử của trường để phục vụ nhu cầu giảng dạy và học tập mọi nơi, mọi lúc của giáo viên và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy, học.

##### **2. Yêu cầu:**

Quản triệt tất cả cán bộ GV - NV trong toàn trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác trọng tâm của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường, từ cán bộ đến GV - NV, gắn kết chặt chẽ các hoạt động CS&GD trẻ với ứng dụng CNTT.

##### **3. Các chỉ tiêu chính:**

- Tiếp tục xây dựng trang website của trường và hướng dẫn CB, GV, NV sử dụng trang website của trường một cách có hiệu quả.

- Thực hiện tốt việc sử dụng internet phục vụ cho việc quản lý nhân sự và CSGD trẻ.

- Phấn đấu 100% cán bộ GV - NV trong trường biết sử dụng máy vi tính, soạn bài và soạn thảo các văn bản trên máy vi tính, biết ứng dụng và sử dụng CNTT có hiệu quả trong giảng dạy, thường xuyên áp dụng CNTT vào trong các hoạt động của trẻ hàng ngày.

- Phân đầu 100% GV trong trường biết cách soạn giáo án điện tử để trình chiếu trên powpoint và áp dụng CNTT vào trong tất cả các hoạt động của trẻ, khuyến khích những GV có tay nghề và sử dụng CNTT thành thạo thiết kế bài giảng điện tử để xây dựng trang web của trường.

- 100% giáo viên dạy giỏi ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy.

- Phổ cập trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý GV - NV trong nhà trường.

- Phân đầu mỗi giáo viên tự xây dựng được ít nhất 3 - 4 bài giảng điện tử/ năm học.

- Sử dụng tốt phần mềm quản lý: CS nuôi dưỡng, kế toán, phổ cập GD, phần mềm cơ sở dữ liệu.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ:**

Chỉ đạo 100% CB, GV, NV trong trường lập Email cá nhân, duy trì nề nếp trong việc cập nhật các thông tin điều hành của Ngành và Nhà trường, đồng thời phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh toàn trường được biết Cổng thông tin điện tử của Phòng GDĐT và của Nhà trường.

### **1. Công tác tổ chức, xây dựng kế hoạch**

Nhà trường thành lập Ban ứng dụng CNTT gồm:

- Trưởng ban: Bà Nguyễn Thị Bông – Hiệu trưởng

- Phó Ban: + Bà Nguyễn Thị Thuận- P.Hiệu trưởng- phụ trách CNTT  
+ Bà Đoàn Kim Nguyên – Phó hiệu trưởng

- Thành viên: + Bà Trịnh Thị Lý– TTCM tổ lớn

+ Bà: Lê Thị Thoa - TTCM tổ nhỏ

+ Bà Võ Thị Thanh Xuân – Chủ tịch công đoàn.

+ Bà: Lê Thị Nhung – Kế toán-Văn thư.

Giao cho bà Nguyễn Thị Thuận – Lãnh đạo phụ trách ứng dụng CNTT và bà Lê Thị Thoa làm đầu mối triển khai CCTT.

### **2. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp trong dạy và học:**

Nhà trường tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn cụ thể cho đội ngũ giáo viên tự triển khai việc tích hợp, lồng ghép việc sử dụng các công cụ ứng dụng CNTT vào quá trình giảng dạy của mình, nhằm tăng cường hiệu quả dạy học qua các phương tiện nghe nhìn, kích thích sự sáng tạo và độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của trẻ.

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong nhà trường, nhằm đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng hoạt động học của trẻ. Giáo viên có thể chủ động tự chọn tài liệu và sử dụng phần mềm quản lý giáo dục, xây dựng kế hoạch, mục tiêu giáo dục, lựa chọn ngân hàng, soạn giáo án và kết xuất từ phần mềm kế hoạch giáo dục. Nhà trường cần giúp cho đội ngũ giáo viên nhận thức được CNTT chỉ là phương tiện hỗ trợ, nhằm nâng cao

hiệu quả dạy học. Tránh lạm dụng CNTT trong quá trình giảng dạy như: Nội dung trình chiếu không phù hợp, thời gian trình chiếu nhiều, âm thanh ồn ào, quá nhiều màu sắc, hiệu ứng chuyển động không cần thiết, kích thước chữ quá nhỏ.

### **3. Xây dựng hạ tầng CNTT và truyền thông:**

Nhà trường tăng cường đầu tư các thiết bị CNTT phục vụ cho việc ứng dụng CNTT vào các hoạt động quản lý của nhà trường và công tác giảng dạy của giáo viên một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

- Đồng thời sử dụng nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định khi sử dụng dịch vụ Internet vào hoạt động quản lý tài chính, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục... Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các phòng ban trong nhà trường;

- Rà soát, xây dựng kế hoạch để chủ động trong việc chuẩn bị cho công tác bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT cho đội ngũ giáo viên, trang bị hệ thống máy tính cho các lớp trong toàn trường và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai ứng dụng CNTT vào hoạt động giảng dạy trong chương trình GDMN. Đồng thời khuyến khích GV tự trang bị máy tính cá nhân có kết nối mạng Internet, hướng dẫn giáo viên khai thác thông tin phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

- Trang bị thêm các thiết bị điện tử kỹ thuật số khác phục vụ cho giảng dạy như: máy quét ảnh, máy ảnh số, bảng thông minh, tập trung đầu tư máy tính, máy in và kết nối mạng Internet với mục tiêu chủ yếu là phục vụ công tác quản lý, đảm bảo thông tin liên lạc và giúp GV bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn; XD mô hình thông tin giáo dục tập trung để cung cấp cho GV - NV khai thác và sử dụng.

- Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT có cài đặt thiết bị hệ thống phần mềm (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên về kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng...;

- Triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong trường học theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

### **4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý trong nhà trường:**

Quan tâm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ

Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT.

Tổ chức quán triệt và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT. Tổ chức có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, đổi mới nội dung chương trình bồi dưỡng theo hướng thiết thực, cập nhật, ưu tiên sử dụng phần mềm mã nguồn mở, khai thác thông tin trên Internet, giới thiệu những địa chỉ hay, có ích với giáo viên.

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên về ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên độ tuổi dưới 45 tuổi. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các kỹ năng cơ bản: Soạn thảo văn bản, khai thác Internet, sử dụng thư điện tử, XD bài giảng điện tử, phần mềm quản lý GD để hỗ trợ công tác giảng dạy..., biết ứng dụng CNTT trong công tác, giảng dạy.

Hàng tháng tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo từng khối để trao đổi, thảo luận về kinh nghiệm áp dụng CNTT vào công tác giảng dạy.

### **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP:**

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên môi trường mạng và thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GD trẻ.

2. Cần xây dựng, cập nhật quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng hệ thống CNTT; xây dựng các hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân làm tốt; có nhắc nhở, phê bình những cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3. Tiếp tục tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên và CBQL được tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới về giáo dục hiện nay.

4. Tăng cường kiểm tra, đánh giá các hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường để có biện pháp thúc đẩy kịp thời.

### **IV. LỊCH CÁC HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

- **Tháng 10/2022:** Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ về CNTT, báo cáo về Phòng GD & ĐT.

- **Tháng 11/2022:** Rà soát phân cấp CSVCS, đội ngũ về CNTT, kiểm tra các hoạt động về CNTT của GV toàn trường.

- **Tháng 12/2022:** Tiếp tục kiểm tra các hoạt động về CNTT của GV để bồi dưỡng, giúp đỡ GV sử dụng CNTT, thiết kế bài giảng điện tử.

- **Tháng 1/2023:** Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình ứng dụng CNTT giữa năm học, báo cáo về PGD&ĐT trước ngày 18/1/2023.

- **Tháng 2/2023:** Phát động triển khai cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử trong toàn trường để lựa chọn các bài đạt giải cao để khen thưởng.

- **Tháng 3,4/2023:** Tiếp tục bồi dưỡng về CNTT cho GV - NV trong trường.

- **Tháng 5,6/2023:** Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2022 - 2023 và báo cáo công tác thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT của trường về PGD&ĐT trước ngày 02/6/2023.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT của trường MG Đại Tân năm học 2022 - 2023. Nhà trường chủ động XD kế hoạch thực hiện nhiệm vụ về CNTT, đồng thời triển khai tới toàn thể cán bộ GV - NV trong trường, kiểm tra, đánh giá xếp loại từng cá nhân theo các tiêu chí thi đua và nhiệm vụ năm học đã đề ra, trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của từng lĩnh vực./.

**Nơi nhận :**

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Cán bộ, GV, NV (để t/h);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Bông**

## PHỤ LỤC

(Đính kèm Kế hoạch số /KH-MN ngày 18 tháng 10 năm 2018 của trường  
mầm non Hợp Thịnh)

### **I. Danh mục các văn bản quy định về triển khai, ứng dụng CNTT**

- Nghị quyết số 29-NQ/TU Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;
- Nghị quyết số 36-NQ/TU ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;
- Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TU ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI;
- Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Quyết định số 80/2014/Đ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;
- Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2016 và định hướng đến năm 2020;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;
- Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;
- Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU;
- Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục;
- Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công nghệ thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Văn bản số 6756/BGDĐT-VP ngày 11/10/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sử dụng sổ Gọi tên ghi điểm trong nhà trường;

- Chương trình hành động số 66- CTr/TU ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

- Quyết định số 3939/QĐ-UBND ngày 27/12/2010 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Công nghệ thông tin tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

- Kế hoạch số 4664/KH-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2014 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình hành động số 66-CTr/TU ngày 27 tháng 01 năm 2014 của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU.

-----

## PHỤ LỤC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN, QUY ĐỊNH TRIỂN KHAI, UDCNTT

1. Kế hoạch số 36/KH-PGDĐT ngày 08/10/2018 của phòng GD&ĐT Tam Dương về việc thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018-2019

2. Nghị quyết số 29-NQ/TU Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

3. Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TU ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI;

4. Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

5. Quyết định số 80/2014/Đ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;

6. Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2016 và định hướng đến năm 2020;

7. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

- Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU;

- Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục;

- Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Quyết định 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính Phủ về Phê duyệt đề án Tăng cường Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GD&ĐT giai đoạn 2016-2020 định hướng đến 2025;

- Quyết định số 3939/QĐ-UBND ngày 27/12/2010 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Công nghệ thông tin tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

- Kế hoạch số 4664/KH-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2014 của UBND



tỉnh về việc thực hiện Chương trình hành động số 66-CTr/TU ngày 27 tháng 01 năm 2014 của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU.